

“Lịch sử địch lập” năm 1945 của Hồ Chí Minh vang không xa và vang không lâu, vì chỉ khoảng nửa năm sau, Hồ Chí Minh và đảng CSDD đã väi vàng nuät lịch sử, phän bäi tä quäc, räc Pháp trä lịch Việt Nam.

Trên trang báo đän tä của Ban Chä Đäo Quäc Gia Kä Niäm 1000 Năm Thăng Long tä thành phố Hà Nội, bài “Thăng Long - Hà Nội, ngàn năm vẫn hän”, mä đäu bäng câu “...vang mãi lịch sử địch lập...”. (<http://www.thanglonghanoi.gov.vn//>). Lịch sử địch lập do trang báo näy nhäc đän chính là lịch sử do Hồ Chí Minh đäa ra ngày 2-9-1945 sau khi tuyên bä thành lập chä đä Việt Nam Dân Chä Cộng Hòa tä Hà Nội.



Hồ Chí Minh

1.- LỊCH SỬ ĐỊCH LẬP

Lịch sử ngày 2-9-1945 do Hồ Chí Minh đäa ra gäm có hai phän: “Lịch sử của chính phủ Lâm thời näc Việt Nam Dân Chä Cộng Hòa” và “Lịch sử của Quốc dân”.

Sau đây là nguyên văn “Lịch sử của chính phủ Lâm thời näc Việt Nam Dân Chä Cộng Hòa”:

“Chúng tôi, Chính phủ Lâm thời của näc Việt Nam Dân Chä Cộng Hòa, do Quốc dân đä i bäu đä i hä i cä lên, xin thä räng:

Chúng tôi sä kiên quyät lĩnh đäo toàn dân giä väng nän đäc lập cho Tä quäc và thäc hiän bän chäng tränh của Việt Minh, đang mang lịch sử do, hän nhä phúc cho dân täc.

Trong lúc giờ n n đ c l p, chúng tôi quy t v t m i khó khăn, nguy hi m dù ph i hy sinh tính m nh cũng không t .”

Lời th c a Qu c dân, cũng do H Chí Minh đ c:

“Chúng tôi, toàn th dân Vi t Nam xin th : kiên quy t m t lòng ng h Chính ph Lâm th i Vi t Nam Dân Ch C ng Hòa, ng h ch t ch H Chí Minh. Xin th !”

Chúng tôi xin th cùng chính ph gĩ quy n đ c l p hoàn toàn cho T qu c, ch ng m i m u mô xâm l c, dù có ph i ch t cũng cam lòng. Xin th !

N u Pháp đ n xâm lăng l n n a thì chúng tôi xin th : không đi lính cho Pháp, không làm vĩ c cho Pháp, không bán l ng th c cho Pháp, không đ a đ ng cho Pháp. Xin th ! “

(Tô T H và nhi u tác gi , 60 năm chính ph Vi t Nam [sách song ng Vi t-Anh], Hà N i: Nxb.Thông T n, 2005, tr. 26.)

Tr c khi theo dõi H Chí Minh đã th c hi n nh ng l i th trên nh th nào, xin quay l i b i c nh xu t hi n chính ph Lâm th i c a n c Vi t Nam Dân Ch C ng Hòa.

H Chí Minh v n là m t cán b và đ p viên c a Đ tam Qu c t C ng s n. Ông ta cũng là m t đ ng viên đ ng C ng s n Trung Qu c. Nh ngu n tin tình báo qu c t , H Chí Minh bi t tr c Nh t s p s p đ và đ u hàng sau khi b Hoa K th hai qu bom nguyên t xu ng hai thành ph Hiroshima ngày 6-8 và Nagasaki ngày 9-8-1945.

H Chí Minh li n tri u t p Đ i h i đ ng C ng s n Đông D ng (CSĐD) Tân Trào (thu c t nh Tuyên Quang) t ngày 13 đ n ngày 15-8-1945, thành l p “U Ban Kh i Nghĩa Toàn Qu c” và ra quân l nh s 1, phát đ ng cu c t ng kh i nghĩa, c p chính quy n kh p các t nh trong n c. Lúc đó, đ ng CSĐD do H Chí Minh lãnh đ o, ch a có B chính tr , ch có Ban ch p hành trung ng đ ng, kho ng d i 20 ng i, t ng bí th là Đ ng Xuân Khu, bí danh là Tr ng Chinh và s đ ng viên trên toàn qu c kho ng d i 5,000 ng i. (Philippe Devillers, Histoire du Viêt-Nam de 1940 à 1952, Editions Du Seuil, Paris 1952, tr. 182.)

Sau h i ngh c a đ ng CSĐD, cũng t i Tân Trào, H Chí Minh t ch c “Đ i h i đ i bi u qu c dân” ngày 16-8-1945, g m kho ng 60 đ i bi u. Nh ng đ i bi u n y là nh ng ng i do đ ng CSĐD l a ch n, g m đ i đa s là đ ng viên đ ng CSĐD, mà Vi t Minh th m x ng là đ i di n các đ ng phái, các đoàn th , các tôn giáo, các s c dân trên toàn qu c. Đ i h i tuyên b tán thành ch tr ng phát đ ng t ng kh i nghĩa c a đ ng CSĐD, và thành l p “U Ban Dân T c Gi i Phóng Vi t Nam”, có tính cách nh chính ph Cách m ng Lâm th i, do H Chí Minh làm ch t ch, Trn Huy Li u phó ch t ch, và đ i đa s là đ ng viên c ng s n.

Ch v i 5,000 đ ng viên nòng c t mà đ ng CSĐD c p đ c chính quy n t chính ph Trn Tr ng Kim năm 1945 sau khi Nh t đ u hàng vì các lý do sau đây: 1) Chính ph Trn Tr ng Kim không có b Binh hay b Qu c phòng, không có quân đ i. 2) V phía vua B o Đ i, khi đ i s Nh t Hu là Massayuki Yokoyama đ n g p nhà vua, đ ngh dùng l c l ng c a Nh t tiêu di t Vi t Minh, vì tuy th t tr n trên th gi i, quân đ i Nh t v n còn nguyên v n Đông D ng, đ s c đàn áp Vi t Minh. Lo s n i chi n x y ra tr c s l i đ ng c a ngo i bang, vua B o Đ i t ch i đ ngh c a Yokoyama. Ng i Nh t còn đ ngh v i th t ng Trn Tr ng Kim. Sau đây là l i trong h i ký c a Trn Tr ng Kim: “Lúc b y gi ng i Nh t có đ n b o t i: “Quân đ i Nh t còn trách nhi m gi tr t t cho đ n khi quân Đ ng minh đ n thay. N u chính ph Vi t Nam công nhiên có l i m i quân Nh t giúp, quân Nh t còn có th gi tr t t”. Tôi nghĩ quân Nh t đã đ u hàng, quân Đ ng minh s p đ n, mình nh quân Nh t đánh ng i mình còn nghĩa lý gì n a, và l i mang ti ng “cồng r n c n gà nhà”. Tôi t ch i không nh n.” (Trn Tr ng Kim, M t c n gió b i, ch ng 4: “Ra Hu l p chính ph”, <<http://vnthuquan.net/truyen>>.)

Ngoài ra, quân đ i Nh t trên toàn Đông D ng b t đ ng vì đã đ c l nh h khí gi i và đ u hàng. Quân Pháp b quân Nh t b t c m tù, v n còn b nh t, cũng không làm gì đ c. Nh th , cán b Vi t Minh c ng s n và quân đ i c ng s n m i t do hoành hành, c p chính quy n t tay chính ph Trn Tr ng Kim mà không b m t ch ng đ i nào c .

2.- H CHÍ MINH NU T L I TH

Trong l i th c a mình, H Chí Minh đã nói: “Chúng tôi s kiên quy t lĩnh đ o toàn dân gi v ng n n đ c l p cho T qu c...” Th mà ch ng bao lâu sau đó, H Chí Minh nhanh chóng nu t v i l i th m t cách th t đ dàng.

Nguyên sau khi th chi n th hai ch m đ t t i Âu Châu ngày 7-5-1945, Nh t B n v n ti p t c chi n đ u t i Á Châu. Đ i di n các n c Anh, Hoa K và Liên Xô h p t i Potsdam (Đ c) t ngày 17-7-1945 đ bàn v nh ng v n đ h u chi n Đ c. Nhân đó, ngày 26-7-1945, Anh, Hoa

K và Trung Hoa (không h p nh ng đ ng ý qua truy n thanh), cùng ký m t t i h u th g i cho Nh t B n, theo đó, sau khi Nh t B n đ u hàng, ph trách gi i gi i quân Nh t t i Vi t Nam phía b c vĩ tuy n 16 là quân đ i Trung Hoa (Qu c Dân Đ ng) và nam vĩ tuy n 16 là quân đ i Anh. (Liên Xô ch a tham chi n Á Châu nên không ký vào t i h u th n y.)

Sau khi Nh t đ u hàng ngày 14-8-1945, Pháp theo chân quân đ i Anh vào đ u tháng 9-1945, tái chi m mi n nam vĩ tuy n 16. Mu n tái chi m mi n b c vĩ tuy n 16, Pháp ph i th ng l ng th ng v i Trung Hoa. Ngày 28-2-1946 t i Trùng Khánh, ngo i tr ng Trung Hoa là V ng Th Ki t và đ i s Pháp t i Trung Hoa là Jacques Meyrier ký k t Hi p c Pháp-Hoa v i vi c quân Pháp thay th quân Trung Hoa phía b c vĩ tuy n 16 t i Đông D ng, theo đó Trung Hoa rút quân ra kh i Vi t Nam t ngày 1 đ n 15-3, và ch m nh t là ngày 31-3-1946. Ng c l i, Pháp tr và nh ng cho Trung Hoa nhi u quy n i kinh t Trung Hoa và Đông D ng.

Ngay tr c khi Hi p c Trùng Khánh đ c ký k t, ngày 27-2-1946, đô đ c D'Argenlieu v i vàng phát đ ng cu c hành quân Bentré, chuy n 21,000 quân t mi n Nam Vi t Nam ra H i Phòng, đ tái chi m B c K . Chi u ngày 5-6-1946, h m đ i Pháp xu t hi n ngoài kh i H i Phòng và chu n bi đ b vào sáng hôm sau (6-3-1946). T i Hà N i, H Chí Minh đ c tin n y ngay chi u hôm đó (5-3). H Chí Minh v i báo cho đ i di n Pháp B c K là Jean Sainteny bi t là ông ta đ ng ý ký hi p c v i Pháp, mà Pháp đã bí m t giao b n đ th o ngày 7-12-1945.

Vào chi u ngày 6-3-1946, t i s 38 đ ng Lý Thái T , Hà N i, H Chí Minh, v i t cách ch t ch chính ph Liên hi p kháng chi n, ký th a c S b v i đ i di n Pháp là Jean Sainteny. Theo th a c n y, Pháp th a nh n Vi t Nam là m t qu c gia t do (état libre), có chính ph riêng, ngh vi n riêng và tài chính riêng trong Liên Bang Đông D ng và trong Liên Hi p Pháp (đ i u 1); Vi t Nam s n sàng ti p đón quân đ i Pháp đ n thay th quân đ i Trung Hoa đ gi i giáp quân đ i Nh t (đ i u 2).

Bên c nh đó, cũng trong ngày 6-3-1946, hai bên ký m t ph c quân s , minh đ nh ho t đ ng quân đ i m i bên. Theo đ i u 1 c a ph c n y, Vi t Minh đ ng ý đ quân đ i Pháp thay quân đ i Trung Hoa phía b c vĩ tuy n 16, nghĩa là quân đ i Trung Hoa s r i kh i Vi t Nam, đ u Vi t Nam không ký k t th a c v i Trung Hoa. L c l ng Pháp lên đ n 15,000 quân. Nh th Vi t Minh không ch ng Pháp mà Vi t Minh l i chính th c h p th c hóa s hi n di n c a quân đ i Pháp t i Vi t Nam.

Đ i u n y hoàn toàn trái ng c v i l i th ch ng Pháp c a H Chí Minh khi trình di n chính ph

vào ngày 2-9-1945 (đã viết ở trên). Nói cách khác, Hồ Chí Minh đã nuốt lời thề “chúng mình mình u mô xâm lược, dù có phải chết cũng cam lòng.” Hành động của Hồ Chí Minh gây sự bất bình mạnh mẽ trong các đảng phái chính trị và trong đội ngũ quân chúng. Các đảng phái và dân chúng tố cáo rằng Hồ Chí Minh và Việt Minh đã phản bội dân Pháp trở lại Việt Nam.

3.- HỒ CHÍ MINH VÀ TÌNH KHÓ KHĂN NHƯ THẾ NÀO?

Trong lời thề tiếp theo, Hồ Chí Minh thề: “Trong lúc giờ phút này, chúng tôi quyết vượt mọi khó khăn, nguy hiểm dù phải hy sinh tính mạng cũng không lùi.” Xin hãy theo dõi cách Hồ Chí Minh thề hứa như sau.

Ngày 13-11-1946, đô đốc Georges Thierry d'Argenlieu rời Sài Gòn về Pháp. Trong khi tân chính phủ thiên tả tại Paris thành lập từ ngày 16-11-1946 do Léon Blum lãnh đạo, đang dè dặt tính mạnh mẽ về cuộc thế vận chính phủ Việt Minh, thì trung tướng Jean Valluy, giám đốc quy hoạch cao cấp Pháp tại Đông Dương (cao cấp D'argenlieu về mặt), đã cố tình kiếm cách gây hấn để đánh chìm Bộ chỉ huy Việt.

Với mặt trận cuộc vận động mạnh mẽ tại Bộ chỉ huy Việt sau thảm sát Sét (6-3-1946), giám đốc quân sự Pháp tìm cách kêu khích cho Việt Minh tấn công trở lại, nhằm làm lợi cho đội quân đội Pháp đánh chìm Bộ chỉ huy Việt mà không sự bất chính phủ Paris khi cần trách.

Như bạn thấy Việt Minh hoạt động mạnh mẽ, động viên rào cản trong thành phố Hà Nội, ngày 18-12-1946 Pháp giao cho Việt Minh hai tiểu đoàn. Tiểu đoàn thứ nhất, Pháp đòi Việt Minh hãy bắt những công nhân công nhân tại Hà Nội. Tiểu đoàn thứ hai, Pháp cho biết nếu Việt Minh không duy trì được an ninh ở Hà Nội, thì Pháp sẽ phải trách an ninh kể từ 20-12-1946. (Chính Đạo, Việt Nam niên biên, tập A: 1939-1946, Houston: Nxb Văn Hóa, 1996, tr. 370.)

Nếu quân đội Pháp nắm giữ an ninh Hà Nội, nghĩa là kiểm soát các lực lượng vũ trang Việt Minh, thì sinh mạng của chính phủ Hồ Chí Minh, lãnh đạo mới trên Việt Minh và đảng CSĐD hoàn toàn nằm trong tay quân đội Pháp. Đó là điều Việt Minh không thể chấp nhận được. Hồ Chí Minh liền họp trung ương đảng CSĐD (TĐCSĐD) để quyết định.

Đáng CSÜĐĐ đã đáng cá Há Chí Minh tuyên bá giái tán ngày 11-11-1945, và thay báng Hái Nghiên Cáu Chá Nghĩa Mã Khác Tá [Mác-xít] do Tráng Chinh (Đáng Xuân Khu) làm táng thá ký. Tuy nhiên, theo lái Há Chí Minh “dù là bí mát, đáng [CSÜĐĐ] ván lãnh đáo chính quyán và nhân dân.” (Há Chí Minh toàn táp, táp 6, Hà Nái: Nxb. Chính Trá Quác Gia, 2000, tr. 161.) Trung áng đáng CSÜĐĐ háp trong hai ngày 18 và 19-12-1946, tái Ván Phúc (Hà Đông).

Không thá đá Pháp bát, cũng không thá âm thám nhác nhá bá trán khái Hà Nái, Viát Minh và đáng CSÜĐĐ không còn chán láa nào khác là phái quyát đánh tán công Pháp, nháng Viát Minh không đá sác đánh Pháp nên phái kêu gái toàn quác kháng chián, đá Há Chí Minh và Viát Minh có lý do chính đáng thoát thân khái Hà Nái trong danh đá.

Há Chí Minh không hái ý kián quác hái là cá quan quyán lác tái cao cáa ngá i Viát lúc đó, hay ban tháng vá quác hái, đái đián cho quác hái, gám nháng ngá i luôn luôn có mát á Hà Nái, mà chá hái ý kián trung áng đáng CSÜĐĐ đá phát đáng chián tranh.

Theo điáu thá 29 cáa Hián Pháp ngày 9-11-1946, thì “muán tuyên chián thì phái có hai phán ba sá nghá vián có mát bá phiáu thuán.” Sau đó, điáu thá 38 ghi ráng: “Khi Nghá vián không háp đác, Ban tháng vá cùng vái Chính phá có quyán quyát đánh tuyên chián hay đình chián.” Tuy hián pháp náy không đác ban hành và bá bãi bá ngày 14-11-1946, tác 5 ngày sau khi đác quác hái thông qua, nháng lúc đó ban tháng trác quác hái đã đác báu lên.

Ban tháng trác quác hái có mát tháng xuyên á Hà Nái, nháng không đác Há Chí Minh tham kháo ý kián vá mát viác tráng đái ánh háng đán ván mánh cáa toàn dân, mà Há Chí Minh chá hái ý riêng vái Tá ĐCSÜĐĐ, rái quyát đánh tán công Pháp. Điáu náy có nghĩa là không phái quác hái Viát Nam hay ban tháng trác quác hái Viát Nam, tác không phái đái biáu nhân dân Viát Nam quyát đánh chián tranh vái Pháp, mà Há Chí Minh, mát trán Viát Minh, Tá ĐCSÜĐĐ tá ý quyát đánh má cuác tán công Pháp, rái áp đát chián tranh lên dân tác Viát Nam.

Nhá lái lách sá nác ta thái nhà Trán (1226-1400), vào tháng 11 năm giáp thân (1284), đác tin nhà Nguyên (Trung Hoa) gái quân tán công nác ta, vua Trán Nhân Tông (trá vì 1279-1293) triáu mái các bá lão kháp nác đán đián Diên Háng á kinh đô Thăng Long đá tham kháo ý kián. Tát cá nháng ngá i có mát đáng thanh trá lái là: “Phái đánh” (Quyát chián). Vào thá ká 13, viác đi lái khó khăn, triáu mái đái biáu dân chúng không đá, Trán Nhân Tông còn hái ý dân đá cháng ngoái xâm. Trong khi đó, giáa thá ká 20, Há Chí Minh chá hái ý đáng cáa ông ta tác đáng CSÜĐĐ, mà không cán hái ý dân, cũng không cán hái ý quác hái hay ban tháng vá quác hái đang có mát tái Hà Nái.

Cn chú ý là khi Pháp nhng i Anh, đả quân tái chiếm miền Nam t tháng 9-1945, r i i đả quân tiến ra miền Trung và miền Bắc, t quc Việt Nam đã thc s lâm nguy t lúc đó. Đu v y, Việt Minh không kêu g i toàn dân chng Pháp, mà VM ki m cách thng thuy t v i Pháp đ duy trì quy n bnh. Nay không còn thng thuy t đ c n a, h t cách th a thu n, Việt Minh m i quy t đ nh đánh Pháp vì Việt Minh lâm nguy ch không ph i vì t quc lâm nguy.

y ban TĐCSĐD quy t đ nh đánh Pháp nh m t o ra lý do chính đáng đ rút lui kh i Hà N i. Nh th chi n tranh bùng n t i 19-12-1946 là chi n tranh gi a Việt Minh và đng CSĐD v i Pháp, ch không ph i gi a dân t c Việt Nam và Pháp.

Khi c m quy n, g n 10 ngày sau khi chính ph VNDCCH ra m t, h i ngh Trung ng đng CSĐD t i Hà N i ngày 11-9-1945, đả ra nguyên t c căn b n là đng CSĐD n m đ c quy n đ i u khi n m t tr n Việt Minh, và m t mình thc hi n cách m ng.(Philippe Devillers, sđd. tr. 143.) Đng CSĐD n m đ c quy n m t tr n Việt Minh. M t tr n Việt Minh đang n m chính quy n, cai tr đ t n c. Nh th có nghĩa là đng CSĐD đ c quy n cai tr đ t n c.

Trong sách M t c n gió b i, ch ng 6, Trn Trng Kim vi t: “Theo chính sách c a Việt Minh, l p ra m t chính ph , đm nhng ng i các đng phái khác hay không đng phái vào làm b tr ng là c t làm bình phong che m t ng i ngoài, ch không có thc quy n làm đ c vi c gì c .” Nh th , khi c m quy n, Việt Minh c ng quy t n m ch t chính quy n trong tay, không chia s quy n l c cho b t c ai, b t c t ch c nào. Chng nhng th , Việt Minh còn tiêu di t t t c nhng thành ph n không theo Việt Minh. Nay g p khó khăn, b Pháp đ n vào đ ng cùng, Việt Minh không đ i phó n i v i Pháp m t mình, thì l i chia s chi n tranh cho toàn dân, kêu g i toàn quc kháng chi n.

Chng ngo i xâm là truy n thng lâu đ i c a ng i Việt Nam. T khi ng i Pháp đ t n n b o h năm 1884, ng i Việt Nam liên t c n i lên chng Pháp. Nay nghe đ c l i kêu g i kháng chi n chng Pháp, dân chúng Việt Nam nô n c h ng ng ngay vì lòng yêu n c, thng nòi, ch dân chúng hoàn toàn không nghi ng và không hay bi t nhng âm m u và th đ n mà lúc đó Việt Minh gi u kín. Nh v y, H Chí Minh, m t tr n Việt Minh và đng CSĐD m i thoát kh i nguy c có th b Pháp tiêu di t vào năm 1946.

Nh th “Lời thờ đ c lạ” năm 1945 c a H Chí Minh vang không xa và vang không lâu, vì ch kho ng n a năm sau, H Chí Minh và đng CSĐD đã v i vàng nu t l i i th , ph n b i t quc, r c Pháp tr l i Việt Nam. K ni m ngàn năm Thăng Long, l ch s , l i th đó c a H Chí Minh đâu có còn giá tr n a mà vang, nh t là khi đng CSVN m n c k ni m ngàn năm Thăng

Lời Thơ Đúc Lọp

Tác Giả: Trn Gia Phng

Thứ Hai, 04 Tháng 10 Năm 2010 11:15

Long nhm mng quc khnh Cng Hòa Nhân Dân Trung Quc vào ngày 1-10.

Lời thơ hùng tráng thay tiếng kèn thúc quân cđ a danh tng Lý Thngng Kiệt tti Thăng Long năm 1077 mđi chính là lời thơ đúc lọp vàng son chói lli, vang vng mãi mãi nh nhc hñn đđt nđđc mà dân tđc Viđt đđi đđi ghi nhđ: "Nam quc sñn hà nam đđc, / Tđt nhiên đđnh phñn tđi thiên thđ. / Nhđ hà nghđch lđ lai xâm phđm, / Nhđ đđng hành khan thđ bđi hđ. " (Có ngđđđi đđch là: "Sông núi nđđc Nam vua Nam đđ, / Rành rành đđnh phñn đđ sách trđđi. / Cđ sao lđ giđc sang xâm phđm, / Chúng bay sđ bđ đánh tđi bđi.")

(Toronto, 9-9-2010, ngày tđn đđ a bđn Trđn Công Nghđ)